TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12/9/2024
V/v: Ly hôn, nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc T.

2. Bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký phiên toà: Bà Lò Thị Hiền -Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La .

- Đại diện Viện K sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Bích Nguyệt - K sát viên.

Ngày 12/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 188/2024/TLST- HNGĐ ngày 10/6/2024 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 14/8/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 87/2024/QĐST-HNGĐ ngày 29/8/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 89/2024/QĐST-HNGĐ ngày 09/9/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị **Lường Thị H**; Sinh năm: 1998; Địa chỉ: Bản C, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Bị đơn: Anh **Lường Văn K;** Sinh năm: 1993; Địa chỉ: Bản C, xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 10/6/2024 và bản tự khai tại Toà án nhân dân huyện Thuận Châu. Nguyên đơn chị Lường Thị H trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Lường Văn K kết hôn với nhau từ ngày 11/8/2016 tại UBND xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La kết hôn do cả hai bên cùng tự nguyện, không bên nào bị cưỡng ép, lừa dối. Sau khi kết hôn chị và anh K chung sống hoà thuận hạnh phúc với nhau đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, tình cảm vợ chồng bị rạn nứt. Nguyên nhân chính phát sinh mâu thuẫn là do khác biệt quan điểm sống, thường xuyên xảy ra cãi vã, mâu thuẫn trầm trọng, không tìm được tiếng nói chung, nay anh chị đã ly thân từ năm 2022 cho đến nay không ai quan tâm đến ai. Chị H nhận thấy cuộc hôn nhân này không còn hạnh phúc nên đã viết đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu giải quyết cho chị được ly hôn anh Lường Văn K.

- Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung: Trong thời gian chung sống anh, chị có 03 con chung: Cháu Lường Thị T, sinh ngày 26/01/2014; cháu Lường Thị Hồng T, sinh ngày: 27/12/2015; Lường Thắng Đ, sinh ngày 09/8/2018. Chị H đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lường Thị T và cháu Lường Thị Hồng T. Giao cháu Lường Thắng Đ cho anh K được trực

tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản riêng: Không có.

Về nợ chung: Không có.

*** Tại bản tự khai và tại phiên tòa bị đơn anh Lường Văn K trình bày:**

Về hôn nhân: Quá trình kết hôn giữa anh và chị Lường Thị H như lời khai của chị H là đúng. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn đúng như chị H khai, anh thừa nhận hai vợ chồng đã ly thân từ năm 2022, anh xác định tình cảm không còn nhất trí ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh, chị có 03 con chung đúng như chị H khai. Anh nhất trí để chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lường Thị T và cháu Lường Thị Hồng T. Anh sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lường Thắng Đ. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- *Về tài sản riêng:* Không có.
- *Về nợ chung:* Không có.

Tại phiên họp K tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải chị H không cung cấp thêm chứng cứ cho Tòa án và không yêu cầu triệu tập đương sự khác, người làm chứng, người tham gia tố tụng. Nguyên đơn chị H đề nghị không tiến hành hòa giải và vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Tại phiên tòa, đại diện Viện K sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán: Kể từ khi Tòa án tiến hành thụ lý vụ án cho đến trước khi ra xét xử, Thẩm phán đã thực hiện các thủ tục tố tụng theo đúng quy định của pháp luật. Thụ lý đúng thẩm quyền tại Điều 28, Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự , xác định đúng quan hệ pháp luật, xác định đầy đủ tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng, tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ đầy đủ đúng quy định. Đảm bảo thời hạn chuẩn bị xét xử, quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện K sát nghiên cứu, gửi kịp thời các văn bản tố tụng cho Viện K sát và tống Đ đầy đủ các văn bản tố tụng cho những người tham gia tố tụng theo quy định tại các Điều 97, Điều 195, Điều 196, Điều 198, Điều 203, Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử: Tại phiên tòa Hội đồng xét xử tham gia đúng thành phần trong quyết định đưa vụ án ra xét xử, các trình tự của phiên tòa diễn ra theo đúng quy định của pháp luật.

Việc tuân theo pháp luật của Thư ký phiên tòa: Tại phiên tòa đã thực hiện theo đúng quy định tại Điều 51, Điều 237 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của nguyên đơn chị Lường Thị H: Chị Lường Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt là đảm bảo, đúng quy định pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 177, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Đề nghị:

- *Về hôn nhân:* Xử cho chị Lường Thị H được ly hôn với anh Lường Văn K.

- *Về con chung, cấp dưỡng nuôi con chung:* Xử giao cháu Lường Thị T, sinh ngày 26/01/2014; cháu Lường Thị Hồng T, sinh ngày: 27/12/2015 cho chị Lường Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Xử giao cháu Lường Thắng Đ, sinh ngày 09/8/2018 cho anh Lường Văn K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Lường Thị H, anh Lường Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lường Thị H.

** Những yêu cầu, kiến nghị khắc phục vi phạm tố tụng ở giai đoạn sơ thẩm:* Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Xét yêu cầu giải quyết việc ly hôn của nguyên đơn chị Lường Thị H thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, bị đơn có nơi cư trú tại huyện Thuận Châu nên Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về sự vắng mặt của nguyên đơn chị Lường Thị H: Chị Lường Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, vì vậy căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt là đảm bảo, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về hôn nhân: Chị Lường Thị H và anh Lường Văn K kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La kết hôn do cả hai bên cùng tự nguyện, không bên nào bị cưỡng ép, lừa dối đúng theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh K là hợp pháp. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường

xuyên xảy ra cãi vã, không tìm được tiếng nói chung, cuộc sống hôn nhân rơi vào bế tắc. Từ năm 2022 cho đến nay anh và chị đã sống ly thân, mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai, giữa hai anh chị đã được hai bên gia đình nội, ngoại hòa giải nhiều lần nhưng không thành, trong quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh, chị đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ được. Chị H có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh K và giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh K, anh K không nhất trí ly hôn là không có căn cứ chấp nhận. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị H ly hôn với anh K.

[3]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Trong thời gian chung sống anh, chị có 03 con chung: Cháu Lường Thị T, sinh ngày 26/01/2014; cháu Lường Thị Hồng T, sinh ngày: 27/12/2015; Lường Thắng Đ, sinh ngày 09/8/2018. Chị H đề nghị được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Lường Thị T và cháu Lường Thị Hồng T. Giao cháu Lường Thắng Đ cho anh K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh K nhất trí như đề nghị của chị H.

Hội đồng xét xử căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của các con, đảm bảo quyền lợi của các con chưa thành niên, xem xét chị H và anh K đều có điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con hàng ngày. Tại biên bản ghi ý kiến các cháu cháu Lường Thị T và cháu Lường Thị Hồng T có nguyện vọng muốn ở với chị H. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho các cháu như ăn mặc, học hành, những điều kiện cho sự phát triển về thể chất và tinh thần, tâm sinh lý nhất là các cháu là con gái cần giao cháu cho chị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Giao cháu Lường Thắng Đ cho anh K là người được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ cần được chấp nhận, hợp tình, hợp lý, sau khi ly hôn chị H, anh K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó căn cứ Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4].Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về tài sản riêng: Không có.

[6]. Về nợ chung: Không có.

[7]. Về án phí: Chị Lường Thị H là người dân tộc thiểu số sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lường Thị H.

[8]. Về quyền kháng cáo : Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 177, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Lường Thị H được ly hôn với anh Lường Văn K.

2. Về con chung: Xử giao cháu Lường Thị T, sinh ngày 26/01/2014; cháu Lường Thị Hồng T, sinh ngày: 27/12/2015 cho chị Lường Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Xử giao cháu Lường Thắng Đ, sinh ngày 09/8/2018 cho anh Lường Văn K được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lường Thị H, anh Lường Văn K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Lường Thị H.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Lường Văn K có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Chị Lường Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thị Vinh **Phạm Ngọc T** **Lường Tiến Hải**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Thuận Châu(02 bản);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- UBND xã C, huyện Thuận Châu;
- Các đương sự.
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

Lường Tiến Hải